TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TN** **TỈNH TN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2018/HSST
Ngày06/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Hồng Phúc

2. Ông Đồng Văn Quân

- Thư ký Toà án phiên toà:Bà Nguyễn Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên toà:Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại Hội trường tòa án nhân dân thành phố TN xét xử sơthẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số54/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên:Phùng Thị C, sinh ngày 10/6/1965; tên gọi khác: Không; nơi ĐKHKTT và chỗ ở tổ 11, phường QV, thành phố TN, tỉnh TN; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 07/10; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông:Phùng Tiến K (đã chết); con bà: Phùng Thị H,sinh năm 1932 hiện trú tại đội 4, xã H, huyện Đ, tỉnh TN; gia đình có sáu anh chị em, bị cáo là con thứ tư; có chồng Dương Kỳ S, sinh năm 1966; có 01 con, sinh năm 1994.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: 03

+ Tại Quyết định số 9697/ QĐ-CT ngày 01/8/2011 của Uỷ ban nhân dân thành phố TN, quyết định đưa người nghiện ma túy vào chữa bệnh, lao động, học tập tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động Xã hội tỉnh TN thời hạn 12 tháng.

+ Tại Quyết định số 8383/ QĐ-CT ngày 10/10/2013 của Uỷ ban nhân dân thành phố TN, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động Xã hội tỉnh TN thời hạn 12 tháng.

+ Tại Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 15/5/2015 của Uỷ ban nhân dân phường QV, thành phố TN, quyết định về việc cai nghiện ma túy tại gia đình.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2017.

(Có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

- Đàm Thị D, sinh năm , trú tại xóm 8, xã S, thành phố TN, tỉnh TN.

- Nguyễn Thanh B, sinh năm 1982, trú tại xóm T, xã Q, thành phố TN, tỉnh TN.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 20/12/2017, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố TN đang tuần tra, kiểm soát tại khu vực xã SC, thành phố TN thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà của Nguyễn Thị S, sinh năm 1981 thuộc xóm 8, xã SC, thành phố TN có các đối tượng có hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổ công tác đến nhà S phát hiện 01 nam thanh niên đứng bên ngoài bờ rào đang đưa 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng cho 01 người phụ nữ (sau xác định là Phùng Thị C) đứng bên trong bờ rào. Tổ công tác tiếp cận, yêu cầu kiểm tra. Nam thanh niên khai tên là Nguyễn Thanh B, sinh năm 1982, HKTT: xóm T, xã Q, thành phố TN. Kiểm tra, phát hiện tại túi áo khoác bên phải C đang mặc 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng. C khai là Hêrôin. Kiểm tra B không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phùng Thị C và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN tiến hành mở niêm phong và cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của C là 0,192 gam .

Tại bản Kết luận giám định số 180 ngày 26/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Phùng Thị C là chất ma túy, loại Hêrôin, có trọng lượng là 0,192 gam

Tại cơ quan điều tra Phùng Thị C khai nhận: C là người giúp việc cho Nguyễn Thị S. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/12/2017, C đang quét sân thì Sinh ở trong nhà gọi C vào và đưa cho C 01 gói ma túy Hêrôin gói bằng giấy bạc màu vàng và bảo C ra đứng ngoài bờ rào bán cho 01 nam thanh niên tên B với giá 200.000 đồng. C cất gói ma túy trong túi áo khoác bên phải C đang mặc và đi ra ngoài bờ rào, nhận 200.000 đồng của B nhưng chưa kịp bán ma túy cho B thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án là: 01 bì niêm phong ký hiệu C; 200.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Hiện được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 67/KSĐT-MT ngày 17/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã truy tố Phùng Thị C về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận:Số ma túy bị thu giữ tại tại nhà của Nguyễn Thị S thuộc xóm 8, xã SC, thành phố TN, Phùng Thị C với hành vi đang tàng trữ 0,192 gam Hêrôin để bán cho Nguyễn Thanh B với giá 200.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì và nhất trí với kết luận giám định do cơ quan chuyên môn đã thực hiện.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phùng Thị C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Phùng Thị C từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu C; tịch thu sung quỹ 200.000 đồng là tiền giao dịch mua, bán ma túy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là không oan, đúng người, đúng tội, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cở sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố là đúng người, đúng tội.

Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang;vật chứng thu

giữ; biên bản mở niêm phong, cân xác định trọng lượng; kết luận giám định; lời khai của những người làm chứng.Như vậy, có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/12/2017, tại nhà của Nguyễn Thị S thuộc xóm 8, xã SC, thành phố TN, Phùng Thị C đang tàng trữ 0,192 gam Hêrôin để bán cho Nguyễn Thanh Bình với giá 200.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố TNphát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo Phùng Thị C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật

Điều 194 BLHS quy định:

"1. Người nào mua bán… trái phép… chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm."

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đ.....

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương, ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế của bản thân bị cáo. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Nên cần có hình phạt tương xứng với tội trạng của bị cáo gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Bị cáo là một phụ nữ có nhân thân rất xấu, nghiện ma túy đã ba lần được đi cai nghiện ma túy, nhưng không có ý thức cai nghiện, không tu dưỡng rèn luyện bản thân, bị cáo đã trực tiếp bán ma túy cho các con nghiện. Điều đó chứng tỏ bị cáo là người có ý thức chấp hành pháp luật kém. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, xác định lời khai tại phiên tòa là đúng, không quanh co chối tội, do vậy bị cáođược hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Xét thấy, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo để trở thành người tốt. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thu lời bất chính lẽ ra phải bị phạt một khoản tiền bổ sung theo khoản 5 Điều 194 BLHS năm 1999. Truy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai không có nghề nghiệp, tài sản gì, thu nhập không ổn định,

do đó HĐXX xét miến hình phạt bổ sung cho bị cáo. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Về vật chứng: Đối với vật chứng là 01 bì niêm phong ký hiệu C là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền200.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tiền giao dịch mua, bán ma túy. Do vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Trong vụ án này theo Phùng Thị C khai C bán ma túy hộ cho Nguyễn Thị S. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Thị S hiện nay không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thanh B là người có hành vi mua ma túy của Phùng Thị C. Quá trình điều tra xác định hành vi của B không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra đã lập biên bản giáo dục nhắc nhở đối với B.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Thị C phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

1. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS 1999 (khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015); điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phùng Thị C 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2017. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Xử lý vật chứng:Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu C.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 138 ngày 26/01/2018 và ủy nhiệm chi số 16 ngày 12/01/2018.

3. Án phí:Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ –UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh TN;
- Bị cáo
- Lưu HS; lưu BP.

Nguyễn Thu Huệ